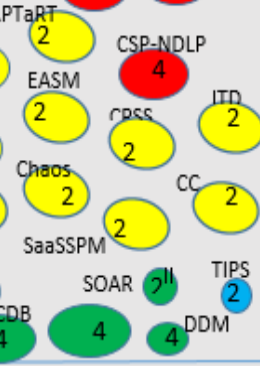
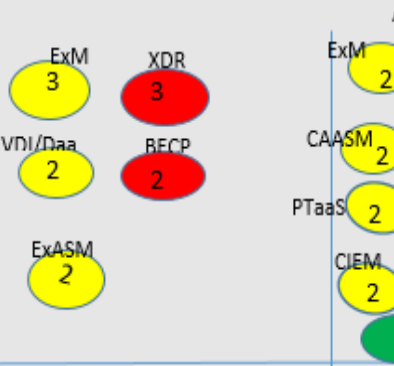
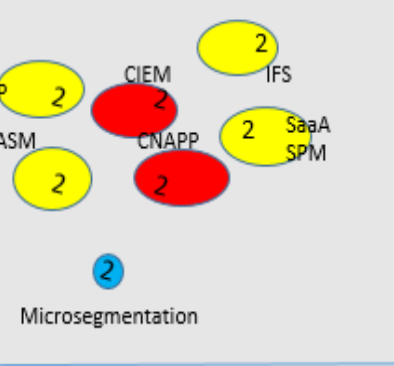
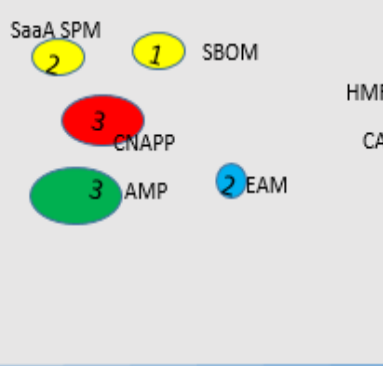
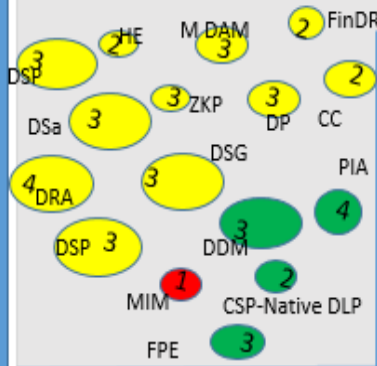


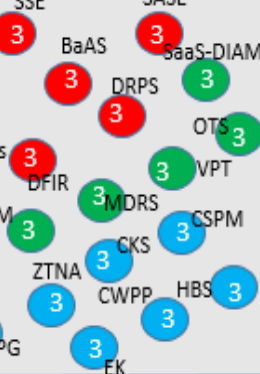
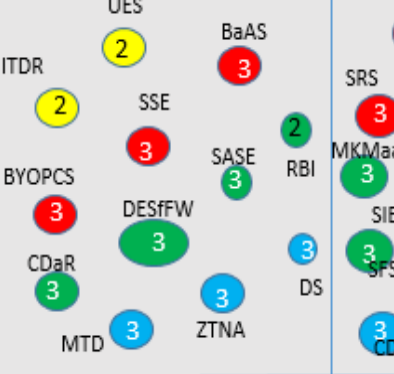
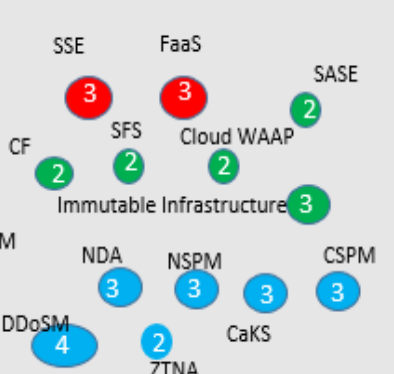
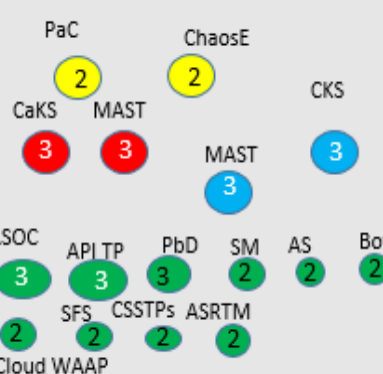
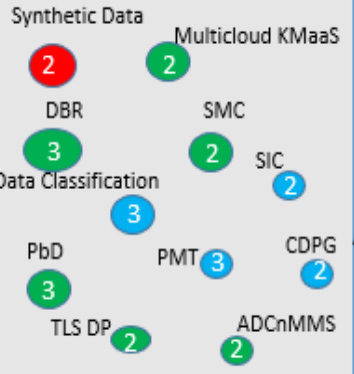
5-10

Thời gian (năm):

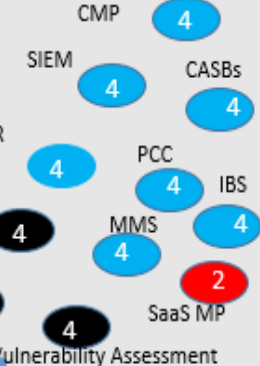
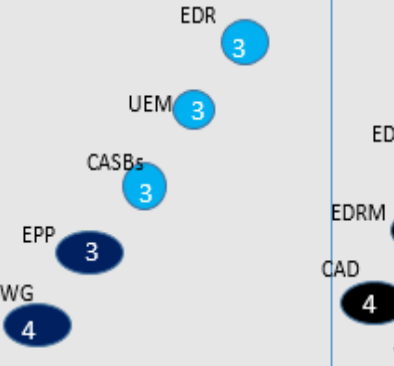
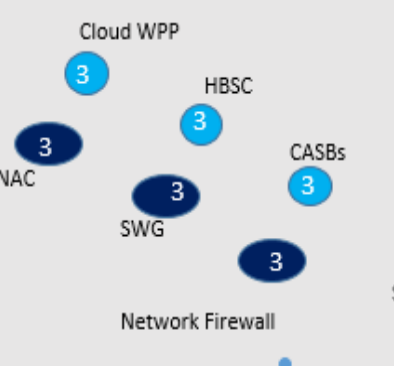
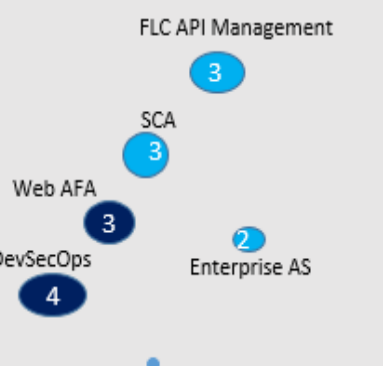
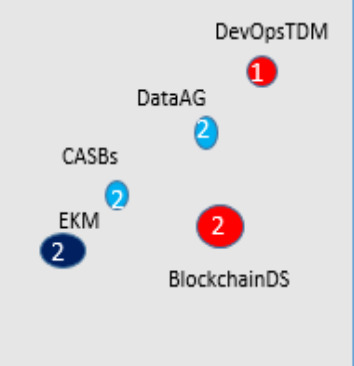
BẢN ĐỒ CÔNG NGHỆ LĨNH VỰC AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG



3-5



0-2



An toàn lớp dữ liệu An toàn lớp ứng dụng An toàn lớp mạng An toàn thiết bị đầu cuối An toàn dịch vụ

Chú Thích:



Mức độ trưởng thành: 1 2 3 4 5





Mức độ kỳ vọng




Nhóm công nghệ

Chú giải các ký hiệu:

Mức độ Kỳ vọng của công nghệ được đánh giá dựa trên chu kỳ phát triển của công nghệ gồm có:

Các Giai đoạn của sự kỳ vọng	Kí hiệu	Định nghĩa
Giai đoạn 1: Bình minh công nghệ (Innovation trigger)		Đây là giai đoạn công nghệ mới xuất hiện, chưa có sản phẩm nào sử dụng được và tính thương mại của nó vẫn chưa được chứng minh. Đây là giai đoạn các công ty có nhu cầu dẫn đầu công nghệ, chế tạo sản phẩm thường lựa chọn để bắt đầu đầu tư cho nghiên cứu phát triển công nghệ.
Giai đoạn 2: Đỉnh điểm của sự thổi phồng kỳ vọng (Peak of Inflated Expectations)		Một công nghệ mới tiềm năng ra đời, xuất hiện những lý thuyết và những sản phẩm proof-of-concept. Xuất hiện một vài câu chuyện về sản phẩm thành công đầu tiên, đi kèm với đó là vô số thất bại khác. Một số công ty hành động, phần lớn còn lại thì không. Giai đoạn này thường chỉ có ít hơn 5% thị trường hiện đang sử dụng dịch vụ, sản phẩm công nghệ này. Đây là giai đoạn các công ty dẫn đầu tìm cách đưa các tiêu chí kỹ thuật của mình thành các tiêu chuẩn được chấp nhận tại các tổ chức tiêu chuẩn hóa, các hiệp hội tiêu chuẩn.
Giai đoạn 3: Đáy của sự vỡ mộng (Trough of Disillusionment)		Các thử nghiệm và triển khai ban đầu hầu hết đều không thể đưa tới một kết quả khả quan. Các nhà sản xuất công nghệ rơi vào khủng hoảng thất bại. Các khoản đầu tư chỉ được rút thêm khi những nhà cung cấp nâng cấp các sản phẩm của họ đủ để có thể sớm đưa ra thị trường.
Giai đoạn 4: Công nghệ dần được chấp nhận (Slope of Enlightenment)		Ngày càng nhiều những minh chứng cho khả năng thành công và áp dụng rộng khắp của công nghệ. Thế hệ sản phẩm thứ hai, thứ ba, ... của công nghệ xuất hiện. Thêm nhiều nhà đầu tư đã mạnh dạn tham gia, tuy nhiên những công ty bảo thủ vẫn giữ nguyên sự thận trọng. Đây là giai đoạn các công ty có thể đầu tư sớm cho công nghệ để chiếm lĩnh thị trường.

<p>Giai đoạn 5: Công nghệ được sử dụng rộng rãi, ổn định (Plateau of Productivity)</p>		<p>Giai đoạn: Trở thành công nghệ chính thống. Lúc này công nghệ, sản phẩm, dịch vụ đã được ứng dụng rộng rãi, khoảng 20-30% thị trường đã bắt đầu ứng dụng công nghệ này. Các tiêu chí đánh giá, hướng dẫn được hoàn thiện. Khả năng ứng dụng trên thị trường được mở rộng, mang lại lợi nhuận rõ ràng.</p>
---	---	--

Mức độ trưởng thành của công nghệ, gồm 5 mức được đánh số từ 1 đến 5 và phân cấp như sau:

Độ trưởng thành	Trạng thái	Sản phẩm/nhà cung cấp
Mức 1 – giai đoạn phôi thai (Embryonic)	Trong phòng thí nghiệm	Không
Mức 2 – giai đoạn trẻ em (Emerging)	Thương mại hóa bởi các nhà cung cấp Thí điểm và sự phát triển của các nhà lãnh đạo ngành	Thế hệ thứ nhất Giá cao Tùy biến nhiều
Mức 3 – giai đoạn thanh niên (Adolescent)	Trưởng thành về năng lực công nghệ và hiểu biết về quy trình Hấp thụ ngoài những người chấp nhận sớm	Thế hệ thứ hai Ít tùy biến hơn
Mức 4 – giai đoạn trưởng thành (Early mainstream)	Công nghệ đã được chứng minh Các nhà cung cấp, công nghệ và việc áp dụng phát triển nhanh chóng	Thế hệ thứ ba Di chuyển các phương pháp vượt trội
Mức 5 – giai đoạn chín muồi (Mature mainstream)	Công nghệ mạnh mẽ Không có nhiều tiến hóa trong các nhà cung cấp hoặc công nghệ	Một số nhà cung cấp thống trị